

THƯ VIỆN
TỈNH SƠN LA

ĐC.24
C101T



DC7368

HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN DÂN TỘC HỌC

TRẦN MINH HẰNG (Chủ biên)

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ
VỚI
PHÁT TRIỂN

Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ
VÀ MIỀN NÚI VIỆT NAM
(1990-2020)



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

TẬP THỂ TÁC GIẢ

1. TS. Trần Minh Hằng, Viện Dân tộc học (Chủ biên)
2. TS. Nguyễn Thị Tám, Viện Dân tộc học
3. PGS. TS. Vương Xuân Tình, Viện Dân tộc học
4. TS. Hà Việt Quân, Vụ Hợp tác quốc tế, Ủy ban Dân tộc
5. TS. Đặng Đức Anh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
6. TS. Nguyễn Thắng, Trung tâm Phân tích và Dự báo, Viện HLKHXHVN
7. TS. Phạm Thái Hưng, Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Tư vấn Đông Dương
8. TS. Phạm Vũ Thắng, Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
9. ThS. Hoàng Trung Đông, Vụ Kinh tế đối ngoại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
10. ThS. Hoàng Văn Bình, Vụ Hợp tác quốc tế, Ủy ban Dân tộc

MỤC LỤC

	Trang
DANH MỤC CÁC HÌNH	17
DANH MỤC CÁC BẢNG	23
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	34
LỜI NÓI ĐẦU	41

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CÁCH TIẾP CẬN VÀ CÁC KHÁI NIỆM	45
1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu	45
1.1.1. Tình hình nghiên cứu ngoài nước	45
1.1.2. Tình hình nghiên cứu trong nước	64
1.2. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu	77
1.2.1. Cách tiếp cận nghiên cứu	77
1.2.2. Phương pháp nghiên cứu	79
1.3. Một số khái niệm cơ bản sử dụng trong nghiên cứu	94
1.3.1. Chương trình, dự án quốc tế	94
	5

1.3.2. Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)	99
1.3.3. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài (TCPCPNN)	105
1.3.4. Dân tộc thiểu số	109
1.3.5. Vùng dân tộc thiểu số và miền núi	109
1.4. Các tiêu chí đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án	111
1.4.1. Một số chỉ số đánh giá vốn vay nước ngoài	111
1.4.2. Các tiêu chí đánh giá chương trình, dự án	113
1.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn ưu đãi và vốn viện trợ trong bối cảnh nước có mức thu nhập trung bình	115
1.5.1. Các nhân tố khách quan	115
1.5.2. Các nhân tố chủ quan	116

Chương 2

KẾT QUẢ THU HÚT VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI VIỆT NAM TỪ NĂM 1990 ĐẾN NAY

118

2.1. Các giai đoạn hợp tác phát triển giữa Việt Nam và nhà tài trợ	118
---	-----

2.1.1. Thời kỳ trước năm 1993	118
2.1.2. Thời kỳ sau năm 1993	123
2.2. Các nhà tài trợ hoạt động tại Việt Nam	127
2.3. Kết quả thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi Việt Nam từ năm 1990 đến nay	132
2.3.1. Tình hình chung	132
2.3.2. Thu hút và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo địa phương, lĩnh vực ưu tiên và theo nhà tài trợ	141
2.3.3. Kết quả thực hiện các chương trình, dự án ODA đa phương ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi Việt Nam	149
2.3.4. Kết quả thực hiện các chương trình, dự án ODA song phương vùng dân tộc thiểu số và miền núi	179
2.4. Một số thành tựu và hạn chế trong thu hút, sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi	198
2.4.1. Thành tựu trong thu hút, sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi và những lợi ích mang lại đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi	198

2.4.2. Những khó khăn, hạn chế trong thu hút và sử dụng vốn ODA vùng dân tộc thiểu số và miền núi	214
2.4.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong thu hút và sử dụng vốn ODA vùng dân tộc thiểu số và miền núi	218
2.5. Nhận xét chung	226

Chương 3

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN CỦA TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ NƯỚC NGOÀI Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI VIỆT NAM	228
--	------------

3.1. Khái quát về hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam từ năm 1990 đến nay	228
3.2. Các lĩnh vực hoạt động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi	235
3.2.1. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với y tế	235
3.2.2. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với giáo dục	250
3.2.3. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với lĩnh vực môi trường	258

3.2.4. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với bình đẳng giới	262
3.2.5. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với nâng cao năng lực	274
3.2.6. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với sinh kế	295
3.2.7. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với việc giải quyết các vấn đề xã hội	313
3.2.8. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với vấn đề văn hóa	315
3.2.9. Tổ chức phi chính phủ nước ngoài với xây dựng cơ sở hạ tầng	316
3.2.10. Nhìn lại những lĩnh vực hoạt động của tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi	318
3.3. Ngân sách hoạt động của Tổ chức phi chính phủ nước ngoài	323
3.3.1. Vốn viện trợ của Tổ chức phi chính phủ nước ngoài về y tế	326
3.3.2. Vốn viện trợ của Tổ chức phi chính phủ nước ngoài về giáo dục	330
3.3.3. Vốn viện trợ của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài về môi trường	332

3.3.4. Vốn viện trợ của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài về bình đẳng giới	336
3.3.5. Vốn viện trợ của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài về nâng cao năng lực	338
3.3.6. Vốn viện trợ của các Tổ chức phi chính phủ nước ngoài về sinh kế	341
3.3.7. Nhìn lại ngân sách hoạt động của Tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi Việt Nam	345
3.4. Phương pháp tiếp cận của các chương trình, dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	348
3.5. Địa bàn hoạt động và đối tượng hưởng lợi từ các chương trình, dự án ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tổ chức phi chính phủ nước ngoài	354
3.6. Đánh giá chung về các chương trình, dự án của tổ chức phi chính phủ nước ngoài	355
3.7. Những vấn đề còn hạn chế trong việc thực hiện các chương trình, dự án của tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi	366
3.8. Nguyên nhân của những tồn tại	379

Chương 4

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC THU HÚT VÀ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN QUỐC TẾ Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI	385
4.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi ảnh hưởng đến việc đầu tư và thực hiện các chương trình, dự án quốc tế	385
4.1.1. Ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đến việc đầu tư và thực hiện các chương trình, dự án quốc tế	385
4.1.2. Ảnh hưởng của lĩnh vực kinh tế đến việc đầu tư và thực hiện các chương trình, dự án quốc tế	387
4.1.3. Ảnh hưởng của đặc điểm xã hội đến đầu tư và thực hiện các chương trình, dự án quốc tế	389
4.1.4. Ảnh hưởng của đặc điểm văn hóa đến đầu tư và thực hiện các chương trình, dự án quốc tế	391
4.1.5. Ảnh hưởng của đặc điểm về an ninh, quốc phòng đến đầu tư và thực hiện các chương trình, dự án quốc tế	393
4.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút vốn hỗ trợ phát triển chính thức	394

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG
VÙNG DTTS&MN LỰA CHỌN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ODA TẠI VIỆT NAM

STT		Tỷ lệ người DTTS	Dân số toàn tỉnh (người)	Tổng số người DTTS sinh sống trên địa bàn* (người)
	Tổng		91.709.800	13.386.330
1	Cao Bằng	92,7	524.600	486.318
2	Hà Giang	88,5	801.800	709.663
3	Bắc Kạn	88,3	313100	276.400
4	Sơn La	84,7	1.187.400	1.006.315
5	Lai Châu	84,5	424.600	358.879
6	Lạng Sơn	84,3	760600	641.222
7	Điện Biên	84,2	547.800	461.356

8	Hoà Bình	75,9	824300	625.494
9	Lào Cai	66,3	674.500	447.473
10	Tuyên Quang	57,1	760.300	433.830
11	Yên Bái	56,2	793.100	445.854
12	Kon Tum	54,9	495900	272.152
13	Gia Lai	46,6	1.397.400	650.816
14	Sóc Trăng	36,0	1.310.700	472.429
15	Đắk Lắk	34,3	1.853.700	636.490
16	Trà Vinh	32,4	1.034.600	334.926
17	Cần Thơ	29,7	124.800	37.064
18	Đắk Nông	29,0	587800	170.364
19	Thái Nguyên	27,9	1.215.300	339.039
20	Lâm Đồng	25,0	1.273.100	318.087
21	Ninh Thuận	23,1	595900	137.632
22	Bình Phước	18,9	944400	178.551
23	Thanh Hoá	18,6	3.512.100	653.311

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ VỚI PHÁT TRIỂN...

24	Phú Thọ	17,1	1.370.600	234.017
25	Nghệ An	15,1	3.080.000	465.708
26	Bắc Giang	13,6	1.640.900	222.989
27	Quảng Ninh	12,2	1.211.300	148.127

Ghi chú: () Theo báo cáo số: 426/BC-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ.*

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

26 Lý Thường Kiệt - Hoàn Kiếm - Hà Nội
ĐT: 024.39719073 - Fax: 024.39719071
Website: <http://nxbkhh.vass.gov.vn>
Email: nxbkhh@gmail.com

Chi nhánh Nhà xuất bản Khoa học xã hội
57 Sương Nguyệt Ánh - Phường Bến Thành - Quận I - TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028.38394948 - Fax: 028.38394948

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ
VỚI PHÁT TRIỂN Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ
VÀ MIỀN NÚI VIỆT NAM (1990-2020)**
(Sách chuyên khảo)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Q. Giám đốc - Tổng biên tập

PGS.TS. PHẠM MINH PHÚC

Biên tập nội dung: NGUYỄN THỊ BẠCH LY

Kỹ thuật vi tính: MINH NGUYỆT

Sửa bản in: NGUYỄN THỊ BẠCH LY

Trình bày bìa: VĂN MẠNH

*Ảnh bìa: Dự án trồng cây rừng ngập mặn tại
tỉnh Sóc Trăng do Tổ chức Hợp tác phát triển
Đức (GIZ) tài trợ.*

Tác giả ảnh: Trần Minh Hằng.